

LỄ THẬT TIN LÀNH CỦA NƯỚC ĐỨC CHÚA TRỜI

Phần 5 - Giá mà những người được cứu chuộc phải trả cho được vào Nước Đức Chúa Trời - Bài 35.

Sáng thế ký 30:14-18: Nhằm mùa gặt lúa mì, Ru-bên đi ra đồng gặp được những trái phong già, đem về dâng cho Lê-a, mẹ mình. Ra-chên bèn nói cùng Lê-a rằng: Xin chị hãy cho tôi những trái phong già của con chị đó. Đáp rằng: Cướp chồng tao há là một việc nhỏ sao, nên mày còn muốn lấy trái phong già của con trai tao nữa? Ra-chên rằng: Ủ thôi! chồng ta hãy ở cùng chị tối đêm nay, đổi cho trái phong già của con chị đó. Đến chiều, Gia-cốp ở ngoài đồng về, thì Lê-a đến trước mặt người mà nói rằng: Chàng hãy lại cùng tôi, vì tôi đã dùng trái phong già của con tôi chịu thuê được chàng; vậy, đêm đó người lại nằm cùng nàng. Đức Chúa Trời nhậm lời Lê-a, nàng thọ thai và sanh cho Gia-cốp một con trai thứ năm. Nàng rằng: Đức Chúa Trời đã đền công tôi, vì cơ tôi đã trao con đòi cho chồng; vậy, nàng đặt tên đứa con trai đó là Y-sa-ca.

Khi chúng ta đối diện với Lời của Đức Chúa Trời chép trong Kinh Thánh, còn được gọi là cuốn sách luật pháp của Đức Giê-hô-Va, thì chúng ta cũng đối diện với chính thân phận mình, là tạo vật của Đức Chúa Trời, như Kinh Thánh có chép:

Thi-Thiên 40:1-8: **Tôi nhịn nhục trông đợi Đức Giê-hô-va, Ngài nghiêng qua nghe tiếng kêu cầu của tôi. Ngài cũng đem tôi lên khỏi hầm gấm ghê, khỏi vũng bùn lầy; Ngài đặt chân tôi trên hòn đá, và làm cho bước tôi vững bền. Ngài để nơi miệng tôi một bài hát mới, tức là sự ngợi khen Đức Chúa Trời chúng tôi. Lắm người sẽ thấy điều đó, bắt sợ, và nhờ cậy nơi Đức Giê-hô-va. Phước cho người nào để lòng tin cậy nơi Đức Giê-hô-va, chẳng nề vì kẻ kiêu ngạo, hoặc kẻ xây theo sự dối trá! Hỡi Giê-hô-va, Đức Chúa Trời tôi, công việc lạ lùng Chúa đã làm, và những tư tưởng của Chúa hướng cùng chúng tôi, thật là nhiều, Không thể sắp đặt trước mặt Chúa; Nếu tôi muốn truyền các việc ấy ra, và nói đến, thật lấy làm nhiều quá không đếm được. Chúa không thích đẹp hy sinh (của lễ thiêu) hoặc của lễ chay: Chúa đã sở tai tôi. Chúa không có đòi của lễ thiêu hay là của lễ chuộc tội. Bấy giờ tôi nói: Nay tôi đến; Trong quyển sách đã có chép về tôi; Hỡi Đức Chúa Trời tôi, tôi lấy làm vui mừng làm theo ý muốn Chúa, Luật pháp Chúa ở trong lòng tôi.**

Lời Đức Chúa Trời được tỏ cho Môi-se biết và chép xuống trong cuốn sách luật pháp mà loài người quen gọi là Kinh Thánh, dù trong nguyên bản cả phần Cựu-ước và phần Tân-ước không hề có chữ Kinh Thánh, nhưng chép là *Lời đã chép - the scripture*^{G1124}, nghĩa là *Lời của Đấng thánh*. Vì văn bản, văn kiện đầu tiên dành cho dân Y-sơ-ra-ên đó là hai bảng đá chép các mạng lệnh cùng các điều răn mà Giê-hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho Môi-se, để dạy cho dân Y-sơ-ra-ên, vì trước đó, dân Y-sơ-ra-ên phải làm tội mọi cho xứ Ê-díp-tô tới 430 năm. Họ không có sách riêng cho mình, mà họ chỉ có ngôn ngữ riêng cho mình, là ngôn ngữ Hê-bơ-rơ.

Sau khi Môi-se đã nhận được hai bảng đá từ Đức Giê-hô-Va, thì người bắt đầu chép xuống các Lời mà Giê-hô-Va Đức Chúa Trời đã phán với mình, cùng các Lời do chính Đức Giê-hô-Va chép nơi hai bảng đá đó và ban cho Môi-se. Môi-se đã chép lại các mạng lệnh của Đức Giê-hô-Va xuống cuốn sách làm bằng da thú, để lưu truyền cho dòng dõi của Y-sơ-ra-ên được biết. Danh từ Kinh Thánh không bắt nguồn từ dân Y-sơ-ra-ên, nhưng từ những người tin Chúa trên khắp trái đất này có ngôn ngữ riêng của mình, nên cách gọi cuốn sách luật pháp của Đức Chúa Trời đã có sự thay đổi tùy theo đức tin, sự kính sợ Danh Chúa và tôn trọng Lời Đức Chúa Trời mà mỗi dân tộc có cách gọi cuốn sách luật pháp của Giê-hô-Va Đức Chúa Trời đó theo cách của dân tộc mình.

Chúng ta hãy trở lại với sách Sáng thế ký để nhận biết những sự mâu nhiệm được giấu trong các Lời được chép thành văn tự trong Kinh Thánh, đã chép về loài người chúng ta như thế nào.

Sáng thế ký 4:1-2: **A-đam ăn ở với Ê-va, là vợ mình; người thọ thai sanh Ca-in và nói rằng: Nhờ Đức Giê-hô-va giúp đỡ, tôi mới sanh được một người. Ê-va lại sanh em Ca-in, là A-bên; A-bên làm nghề chăn chiên, còn Ca-in thì nghề làm ruộng.**

Chúng ta biết Lời Đức Chúa Trời chép trong Kinh Thánh luôn là thần linh và sự sống, mà các Lời được chép thành văn tự có tác dụng làm chứng cho loài người biết những sự đã trải qua và Lời Chúa chép trong Kinh Thánh còn là con đường dẫn loài người đến với Đấng đã tạo nên muôn vật và cứu chuộc loài người, nhưng sự làm chứng này không thể giúp cho tâm trí của loài người được biết những sự thuộc về sự sống lại và sự sống

đời đời của linh hồn loài người, vì những sự thuộc về thần linh và sự sống đó được giấu khỏi sự hiểu biết của loài người xác thịt, nhưng sẽ được tỏ ra theo ý đã định của Đức Chúa Trời cả về thời gian và về những người được Đức Chúa Trời chọn từ trước khi sáng thế trong kế hoạch tìm một dòng dõi thánh, một nước thầy tế lễ của Ngài.

A-đam ăn ở với Ê-va và Ê-va đã sanh cho A-đam hai con trai, con trai đầu tiên của A-đam là Ca-in, con trai thứ hai của A-đam là A-bên. Ca-in làm nghề nông, nghĩa là làm ruộng, còn A-bên làm nghề chăn chiên.

Tên của **Ca-in** đó là chữ **קַיִן** - **Qayin**, số 7014 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **quyền sở hữu, sự chiếm hữu**;

Tên của **A-bên** đó là chữ **הֶבֶל** - **Hebel**, số 1893 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **Hơi thở**;

Lời Chúa cho chúng ta thấy một sự kiện kinh hoàng đã xảy ra với A-bên, đó là khi Ca-in thấy của lễ của A-bên dâng lên Đức Chúa Trời thì được nhậm, còn của lễ của mình dâng lên Đức Chúa Trời lại không được nhậm.

Sáng thế ký 4:3-8: Vả, cách ít lâu, Ca-in dùng thổ sản làm của lễ dâng cho Đức Giê-hô-va. A-bên cũng dâng chiên đầu lòng trong bầy mình cùng mỡ nó. Đức Giê-hô-va đoái xem A-bên và nhận lễ vật của người; nhưng chẳng đoái đến Ca-in và cũng chẳng nhận lễ vật của người; cho nên Ca-in giận lắm mà găm nét mặt. Đức Giê-hô-va phán hỏi Ca-in rằng: Cớ sao ngươi giận, và cớ sao nét mặt ngươi găm xuống? Nếu ngươi làm lành, há chẳng ngược mặt lên sao? Còn như chẳng làm lành, thì tội lỗi rình đợi trước cửa, thềm ngươi lắm; nhưng ngươi phải quản trị nó. Ca-in thuật lại cùng A-bên là em mình. Vả, khi hai người đang ở ngoài đồng, thì Ca-in xông đến A-bên là em mình, và giết đi. Đức Giê-hô-va hỏi Ca-in rằng: A-bên, em ngươi, ở đâu? Thưa rằng: Tôi không biết; tôi là người giữ em tôi sao? Đức Giê-hô-va hỏi: Ngươi đã làm điều chi vậy? Tiếng của máu em ngươi từ dưới đất kêu thấu đến Ta. Bây giờ, ngươi sẽ bị đất rửa sả, là đất đã há miệng chịu hút máu của em ngươi bởi chính tay ngươi làm đổ ra. Khi ngươi trồng tía, đất chẳng sanh hoa lợi cho ngươi nữa; ngươi sẽ lưu lạc và trốn tránh, trên mặt đất.

Vì loài người được Đức Chúa Trời tạo nên cho kế hoạch tìm một dòng dõi thánh, một nước thầy tế lễ của Ngài, nên khi người tin Chúa đối diện với Lời Đức Chúa Trời được chép trong Kinh Thánh, thì Đức Chúa Trời cũng nhìn vào lòng của mỗi người, để tìm xem ai sẽ là Ca-in và ai sẽ là A-bên.

Ít người tin Chúa đã cẩn thận chú ý đọc và suy gẫm Lời Đức Chúa Trời được chép trong Kinh Thánh, dù người ta có thể thuộc Kinh Thánh, có thể nhớ rất chi tiết những sự đã chép trong Kinh Thánh, nhưng những người như vậy vẫn không phải là A-bên, mà là Ca-in. Những người như vậy đang làm nghề nông, là họ gieo hạt giống, cấy lúa, gặt lúa và những người đó cứ làm như vậy trải nhiều đời và họ được trở nên giàu có về những công việc thuộc về đất. Các giáo sư trong các trường mà người ta gọi là trường thần học, hoặc trường thần đạo, thậm chí còn gọi rất kêu theo âm Hán-Việt, là Thánh Kinh Thần học Viện! Nhưng tất cả các cơ sở đó đều dạy người ta cách gieo, cách trồng, cách thu hoạch...nông sản, và tất cả những thành tựu mà họ đã làm ra, đã tạo ra đó là các kỹ sư nông nghiệp, cùng rất nhiều tấn lương thực để nuôi sống xác thịt của loài người, nhưng không có một sản phẩm nào của họ tạo ra được Đức Chúa Trời nhậm, vì công việc của họ không có sự sống, không phải là ma-na, không phải là nước hằng sống của Đức Chúa Trời.

A-bên làm nghề chăn chiên và của lễ mà A-bên dâng lên cho Đức Chúa Trời đó là **chiên đầu lòng trong bầy mình cùng mỡ nó**. Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã nhậm của lễ của A-bên, nhưng Ngài không nhậm của lễ của Ca-in.

Sáng thế ký 4:3-5: Vả, cách ít lâu, Ca-in dùng thổ sản làm của lễ dâng cho Đức Giê-hô-va. A-bên cũng dâng chiên đầu lòng trong bầy mình cùng mỡ nó. Đức Giê-hô-va đoái xem A-bên và nhận lễ vật của người; nhưng chẳng đoái đến Ca-in và cũng chẳng nhận lễ vật của người; cho nên Ca-in giận lắm mà găm nét mặt.

Bản King James version chép: **And the LORD^{H3068} had respect^{H8159} unto Abel^{H1893} and to his offering^{H4503}:⁵ But unto Cain^{H7014} and to his offering^{H4503} he had not respect^{H8159}**. Có nghĩa là Đức Giê-hô-va tôn trọng A-bên và lễ vật của người. Nhưng Ngài không tôn trọng Ca-in cùng lễ vật của người

Chữ **đoái đến** - **respect^{H8159}** chép trong câu 4 và 5 trên, đó là chữ **רָאָה** - **sha`ah**, số 8159 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **tôn trọng, quan đến, nhìn nhận, chăm chú, ngắm nhìn, để ý tới,**

Nhiều người tin Chúa đã không hiểu tại sao Đức Chúa Trời lại không nhận của lễ của Ca-in, trong khi Ngài lại nhận của lễ của A-bên, vì cả hai người đều dâng của lễ lên để cảm tạ Đức Chúa Trời, vì Ngài đã ban cho họ sức lực và trí tuệ để có được những của cải đó và theo họ thì cả hai anh em đều có lòng dâng của lễ mà?

Câu trả lời đó là: Đức Chúa Trời muốn loài người nhìn vào công việc của Ngài đối xử với tất cả mọi hành động, mọi lời nói, các thái độ cùng cái lòng của mọi người đối với Ngài, vì mọi công việc chúng ta làm, mọi lời chúng ta nói, mọi thái độ của chúng ta đối với ý muốn của Đức Chúa Trời, vì tất cả mọi điều đó sẽ được coi là của lễ dâng lên cho Đức Chúa Trời. Khi người ta công bố Lời Đức Chúa Trời, khi người ta nói lời tôn cao Danh Chúa, khi người ta thờ phượng Chúa hay là làm bất kỳ điều gì liên quan đến Danh Chúa, liên quan đến Lời Đức Chúa Trời chép trong Kinh Thánh, làm chứng về Chúa... thì những sự đó phải đẹp ý Đức Chúa Trời.

Việc loài người dâng của lễ lên cho Đức Chúa Trời lần đầu tiên được chép trong Kinh Thánh là một việc rất quan trọng, vì Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời cho phép mọi sự được xảy ra đó được ghi chép xuống để dạy dỗ loài người, vì Đức Chúa Trời sẽ nhìn vào thái độ phản ứng của loài người đối với công việc của Đức Chúa Trời trải các đời để xem linh hồn nào xứng đáng được chọn vào dòng dõi thánh, một nước thầy tế lễ của Ngài.

Một ngày linh hồn chúng ta còn sống trong thân thể xác thịt mình ở trên đất này, thì chúng ta phải tỉnh thức trước hết thấy mọi sự đã được chép trong Kinh Thánh, vì nếu Đức Chúa Trời không cho phép, thì những sự đó đã không xảy ra hoặc không được chép trong Kinh Thánh. Khi chúng ta đối diện với cuốn sách luật pháp mà chúng ta quen gọi là Kinh Thánh, thì chúng ta cũng phải biết rằng, Đức Thánh Linh là Thần Lẽ thật cũng nhìn vào linh hồn chúng ta xem thái độ của chúng ta đối với Lời của Đức Chúa Trời như thế nào, vì Ngài cân nhắc cái lòng của chúng ta và Ngài biết rõ linh hồn nào thật sự kính sợ Danh Ngài và yêu mến Lời của Ngài.

Chúng ta hãy xem những người bạn của ông Gióp khi họ đến thăm viếng ông Gióp, khi biết ông đang bị hoạn nạn, thì chúng ta sẽ bất ngờ khi Đức Chúa Trời phán xét những người bạn của ông Gióp, vì trước khi được biết sự đoán xét của Đức Chúa Trời đối với họ, thì chúng ta đã cho rằng, những lời ca ngợi Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời của họ là hay và đúng, nhưng Đức Giê-Hô-Va đã quở trách họ là ngu muội, là không xứng đáng.

Gióp 42:7-10: Xảy sau khi Đức Giê-hô-va đã phán các Lời ấy với Gióp, thì Ngài phán cùng Ê-li-pha, người Thê-man, mà rằng: Cớ thanh nộ Ta nổi lên cùng ngươi và hai bạn hữu ngươi; bởi vì các ngươi không có nói về Ta cách xứng đáng, y như Gióp, kẻ tôi tớ Ta, đã nói. Vậy bây giờ, hãy bắt bầy con bò đực và bầy con chiên đực đi đến Gióp, kẻ tôi tớ ta, mà vì các ngươi dâng lên một của lễ thiêu; rồi Gióp, kẻ tôi tớ Ta sẽ cầu nguyện cho các ngươi; vì Ta sẽ nhậm lời ngươi, kéo e Ta đãi các ngươi tùy theo sự ngu muội của các ngươi; vì các ngươi không có nói về Ta cách xứng đáng, như Gióp, kẻ tôi tớ Ta, đã nói. Vậy, Ê-li-pha, người Thê-man, Binh-đát, người Su-a, Sô-pha, người Na-a-ma, bèn đi và làm theo điều Đức Giê-hô-va đã phán dặn mình; rồi Đức Giê-hô-va nhậm lời của Gióp. Vậy, khi Gióp đã cầu nguyện cho bạn hữu mình rồi, Đức Giê-hô-va bèn đem người ra khỏi cảnh khốn người, và ban lại cho Gióp bằng gấp bằng hai các tài sản mà người đã có trước.

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã không nhận và không đoái đến của lễ của Ca-in, điều đó không có nghĩa là Ca-in đã làm sai hay là của lễ của Ca-in dâng lên cho Ngài là không có giá trị gì, nhưng điều quan trọng là Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời muốn loài người nhận biết ý muốn của Ngài, vì chữ mà bản tiếng Việt chép là **đoái đến - respect**^{H8159} đó là để tỏ cho linh hồn chúng ta, là những người được cứu chuộc bởi huyết của Đức Chúa Jê-sus Christ và được tái sinh bởi Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời, phải nhận biết ý muốn của Đức Chúa Trời theo Lẽ thật, bởi vì khi Ca-in và A-bên dâng của lễ cho Đức Chúa Trời, thì Đức Chúa Trời chưa ban luật pháp của Ngài cho loài người. Nhưng tại nơi linh hồn của loài người đã có luật pháp của Đức Chúa Trời rồi, bởi linh hồn của loài người được tạo nên bởi hơi thở ra từ miệng của Đức Chúa Trời và ngay cả mọi người chúng ta được sanh ra trong thân thể xác thịt này vào thời kỳ sau rốt này, thì tại nơi linh hồn chúng ta cũng đã có luật pháp của Đức Chúa Trời. Vậy nên, khi chúng ta nghe Lời Đức Chúa Trời được rao giảng thì ấy là Đức Chúa Jê-sus (Danh Ngài xưng là Lời Đức Chúa Trời) gõ cửa lòng chúng ta vậy, vì thân thể xác thịt của chúng ta được gọi là nhà tạm, như Lời Chúa đã chép:

Khải huyền 3:19-22: Phàm những kẻ Ta yêu thì Ta quở trách sửa phạt; vậy hãy có lòng sốt sắng, và ăn năn đi. Nay, Ta đứng ngoài cửa mà gõ; nếu ai nghe tiếng Ta mà mở cửa cho, thì Ta sẽ vào cùng người ấy, ăn bữa tối với người, và người với Ta. Kẻ nào thắng, Ta sẽ cho ngồi với Ta trên ngôi Ta, như chính

Ta đã thắng và ngồi với Cha Ta trên ngôi Ngai. Ai có tai, hãy nghe Lời Đức Thánh Linh phán cùng các Hội thánh!

Như vậy, dù trong đời của A-đam, của Ca-in, của A-bên chưa có luật pháp được chép thành văn tự như trong thời của Môi-se, thì không phải vì thế mà họ không có luật pháp của Đức Chúa Trời, vì linh hồn loài người thủy đều có luật pháp của Đức Chúa Trời, vì hết thủy loài người đều được tạo nên bởi hơi thở của Đức Chúa Trời.

Chúng ta hãy xem Kinh Thánh chép gì về điều kiện cần phải đạt cho các của lễ đẹp lòng Đức Chúa Trời.

Lê-vi ký 19:1-8: Đức Giê-hô-va lại phán cùng Môi-se rằng: **Hãy truyền cho cả hội chúng Y-sơ-ra-ên rằng: Hãy nên thánh, vì Ta Giê-hô-va Đức Chúa Trời các ngươi, vốn là thánh. Ai nấy phải tôn kính cha mẹ mình và giữ những ngày sa-bát Ta: Ta là Giê-hô-va Đức Chúa Trời của các ngươi. Chớ xây về hình tượng và cũng chớ đúc tượng tà thần: Ta là Giê-hô-va Đức Chúa Trời của các ngươi. Khi các ngươi dâng của lễ thù ân cho Đức Giê-hô-va, thì phải dâng một cách cho được nhậm; ăn nội trong ngày dâng đó và ngày mai; còn phần chi dư lại qua ngày thứ ba, thì phải thiêu đi. Nếu người ta để ăn đến ngày thứ ba, ấy là một điều gớm ghiếc chẳng được nhậm. Ai ăn của lễ như vậy sẽ mang lấy tội ác mình, vì đã làm vật thánh của Đức Giê-hô-va ra ô độc: người đó sẽ bị truất khỏi dân sự mình.**

Lê-vi ký 22:18-33: **Hãy truyền cho A-rôn và các con trai người, cùng cho cả dân Y-sơ-ra-ên, mà rằng: Hễ người nhà Y-sơ-ra-ên hay là kẻ khách kiều ngụ giữa họ, mà dâng của lễ thiêu cho Đức Giê-hô-va, hoặc của lễ khẩn nguyện, hay là của lễ lạc ý, hầu cho được nhậm, phải dâng một con đực không tì vết chi bắt trong bầy bò, hoặc chiên con hay là dê cái. Các người chớ dâng một con vật nào có tì vết, vì nó sẽ không được nhậm. Khi một người nào dâng cho Đức Giê-hô-va một của lễ thù ân bằng bò hay chiên, hoặc dâng trả lễ khẩn nguyện hay là lạc ý, hầu cho con sinh được nhậm, phải không có một tì vết chi trên mình. Các người chớ dâng cho Đức Giê-hô-va một con thú nào hoặc mù mắt, què cẳng, bị xé, gẻ chốc, hay là lát; các người chớ bắt nó làm của lễ dùng lửa dâng lên cho Đức Giê-hô-va trên bàn thờ. Các người được bắt một con bò hay chiên con có giò dài quá, hoặc ngắn quá mà làm của lễ lạc ý; nhưng về của lễ khẩn nguyện, con thú như vậy quả sẽ chẳng được nhậm. Các người chớ dâng cho Đức Giê-hô-va tại xứ mình một con thú nào hòn nang bị dập nát, rứt hay là thiếu đi. Chớ nhận nơi tay kẻ khách ngoại bang một con sinh nào bị như vậy dâng dâng làm thực vật cho Đức Chúa Trời mình, vì nó đã bị hư và có tì vết trên mình, không được nhậm vì các người đâu. Đức Giê-hô-va lại phán cùng Môi-se rằng: Hễ con bò con, con chiên con hay con dê con, phải ở quần theo mẹ trong bảy ngày sau khi lọt lòng; nhưng qua ngày thứ tám về sau sẽ được nhậm làm của lễ dùng lửa dâng cho Đức Giê-hô-va. Bất kỳ bò cái hay chiên cái, các người chớ giết nó và con nó trong một ngày. Khi các người dâng của lễ thù ân cho Đức Giê-hô-va, thì phải dâng thế nào cho của lễ vì các người được nhậm. Của lễ đó phải ăn nội ngày, không nên để chi lại cho đến sớm mai: Ta là Đức Giê-hô-va. Vậy, hãy giữ làm theo các điều răn của Ta: Ta là Đức Giê-hô-va. Đừng làm ô Danh thánh của Ta, thì Ta sẽ được tôn thánh giữa dân Y-sơ-ra-ên: Ta là Đức Giê-hô-va làm cho các người nên thánh, tức Đấng đã đem các người ra khỏi xứ Ê-díp-tô, để làm Đức Chúa Trời các người: Ta là Đức Giê-hô-va.**

Làm thế nào để chúng ta biết rằng của lễ thù ân (lễ cảm tạ, lễ tạ ơn) của mình sẽ được Chúa nhậm?

Lê-vi ký 1:1-17: Đức Giê-hô-va từ trong hội mạc gọi Môi-se mà phán rằng: **Hãy nói cùng dân Y-sơ-ra-ên rằng: Khi người nào trong vòng các người dâng của lễ cho Đức Giê-hô-va, thì phải dâng súc vật, hoặc bò, hoặc chiên. Nếu lễ vật của người là của lễ thiêu bằng bò, thì phải dùng con đực không tì vết, dâng lên tại cửa hội mạc, trước mặt Đức Giê-hô-va, để được Ngai đẹp lòng nhậm lấy. Người sẽ nhận tay mình trên đầu con sinh, nó sẽ được nhậm thế cho, hầu chuộc tội cho người. Đoạn, người sẽ giết bò tơ trước mặt Đức Giê-hô-va, rồi các con trai A-rôn, tức những thầy tế lễ, sẽ dâng huyết lên, và rưới chung quanh trên bàn thờ tại nơi cửa hội mạc. Kế đó, lột da con sinh, và sả thịt ra từng miếng. Các con trai thầy tế lễ A-rôn sẽ châm lửa trên bàn thờ, chất củi chụm lửa; rồi các con trai A-rôn, tức những thầy tế lễ sả các miếng thịt, đầu và mỡ lên trên củi đã chụm lửa nơi bàn thờ. Người sẽ lấy nước rửa bộ lòng và giò, rồi thầy tế lễ đem hết mọi phần xông nơi bàn thờ; ấy là của lễ thiêu, tức một của lễ dùng lửa dâng lên, có mùi thơm cho Đức Giê-hô-va. Nếu lễ vật người là của lễ thiêu bằng súc vật nhỏ, hoặc chiên hay dê, thì phải dâng một con đực không tì vết, giết nó nơi hướng bắc của bàn thờ, trước mặt Đức Giê-hô-va; rồi các con trai**

A-rôn, tức những thầy tế lễ, sẽ rưới huyết chung quanh trên bàn thờ; sả thịt từng miếng, để riêng đầu và mỡ ra; thầy tế lễ sẽ chát các phần đó trên củi đã chụm lửa nơi bàn thờ. Người sẽ lấy nước rửa bộ lòng và giò; đoạn thầy tế lễ dâng và xông hết mọi phần trên bàn thờ; ấy là của lễ thiêu, tức một của lễ dùng lửa dâng lên, có mùi thơm cho Đức Giê-hô-va. Nếu lễ vật người dâng cho Đức Giê-hô-va là một của lễ thiêu bằng chim, thì phải dùng chim cu đất hay là bồ câu con. Thầy tế lễ sẽ đem nó đến bàn thờ, vụn rút đầu ra, rồi xông trên bàn thờ; vắt huyết chảy nơi cạnh bàn thờ. Người sẽ gỡ lấy cái điều và nhổ lông, liệng gần bàn thờ, về hướng đông, là chỗ đổ tro; đoạn xé nó ra tại nơi hai cánh, nhưng không cho rời, rồi thầy tế lễ sẽ đem xông trên bàn thờ, tại trên củi đã chụm lửa; ấy là của lễ thiêu, tức một của lễ dùng lửa dâng lên, có mùi thơm cho Đức Giê-hô-va.

Mùi thơm chính là tiêu chuẩn đẹp lòng Đức Giê-Hô-Va mà các con sinh tế đều do Đức Giê-Hô-Va chỉ định đó là bóng về Lẽ thật, là Luật pháp của Thánh Linh sự sống, là Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời là những sự sâu nhiệm giấu bên trong các Lời của Đức Chúa Trời đã chép trong Kinh Thánh (mà Lê-a con lớn của La-ban là bóng). Bàn thờ để dâng của lễ thiêu đó là bóng về môi miệng của người tin Chúa, được Đức Thánh Linh xúc dầu, còn lửa thiêu các của lễ đó là bóng về sự xúc dầu của Đức Thánh Linh, mà La-ban là bóng.

Đức Giê-Hô-Va đã phán rất kỹ về việc người ta phải thật cẩn thận khi chọn con sinh tế nào được phép dâng lên cho Ngài bằng lửa và người ta phải làm sạch các con sinh tế trước khi dâng trên lửa, đó là bóng về sự hiểu biết và thận trọng khi chọn lọc, để không bị nhầm lẫn, không bị sai sót, không bị thiếu, không được thêm vào hay bớt đi bất kỳ điều gì thuộc về mạng lệnh đã chỉ định. Những người được Đức Thánh Linh chỉ định vào chức vụ công bố Lời của Đức Chúa Trời phải hết sức cẩn thận về điều mình sẽ công bố trên môi miệng mình, vì nếu người ta thêm vào trong bài giảng những sự thuộc về thế gian, mà không tôn cao Lời Đức Chúa Trời thì bài giảng của người đó sẽ bị coi là ô-ước, là bất hợp pháp ở trước mặt Đức Chúa Trời và bài giảng đó không được nhận.

Chúng ta vừa trở lại với Lẽ thật và luật pháp của Đức Chúa Trời liên quan đến của lễ mà chúng ta phải dâng lên cho Đức Chúa Trời sao cho được đẹp ý Ngài và điều chúng ta vừa học đây có liên quan đến chủ đề chúng ta học trong bài này như thế nào ?

Câu trả lời là có liên quan đấy, vì chủ đề mà chúng ta đang học đây nói về sự lạ lùng và bây giờ chúng ta hãy chú ý những sự mà chúng ta sẽ đối diện.

Khi nào thì chúng ta sẽ nói lời tạ ơn Chúa?

Chắc chắn là chúng ta phải có sự hiểu biết về sự cai trị công bình của Đức Chúa Trời trong mọi sự mà chúng ta sẽ được đối diện, hoặc phải đối diện với và phải hoàn thành, phải vượt qua, dù chúng ta không biết những sự đó có dễ dàng hay là khó khăn đối với khả năng, đối với sức lực hoặc đối với đức tin của mình như thế nào.

Lu-ca 14:25-35: Có đoàn dân đông cùng đi với Đức Chúa Jêsus; Ngài xây lại cùng họ mà phán rằng: Nếu có ai đến theo Ta mà không ghét cha mẹ, vợ con, anh em, chị em mình, và chính sự sống mình nữa, thì không được làm môn đồ Ta. Còn ai không vác thập tự giá mình mà theo Ta, cũng không được làm môn đồ Ta. Vả, trong các người có ai là người muốn xây một cái tháp, mà trước không ngồi tính phí tổn cho biết mình có đủ của để làm xong việc cùng chăng sao? e khi đã xây nền rồi, không làm xong được, thì mọi người thấy liền chê cười, và rằng: Người này khởi công xây, mà không thể làm xong được! Hay là có vua nào đi đánh trận cùng vua khác, mà trước không ngồi bàn luận xem mình đem đi một muôn lính có thể địch nổi vua kia đem hai muôn cùng chăng sao? Bằng chẳng nổi, khi vua kia còn ở xa, sai sứ đi xin hòa. Như vậy, nếu ai trong các người không bỏ mọi sự mình có, thì không được làm môn đồ Ta. Muối là giống tốt; nhưng nếu muối mất mặn, thì lấy chi làm cho nó mặn lại được? Không dùng chi được cho ruộng hoặc cho phân; người ta phải bỏ nó ra ngoài. Ai có tai mà nghe, hãy nghe.

Đức Chúa Jêsus Christ đã phán và Lời Ngài đã phán đó cũng là Lời Ngài dạy chúng ta phải nhận biết thân phận mình là gì ở trước mặt Đức Chúa Trời, bởi Đức Chúa Jêsus thường nhắc nhở những người đang nghe Lời Ngài phán rằng: **Ai có tai mà nghe, hãy nghe.** Đó là Chúa Jêsus nhắc nhở linh hồn chúng ta phải để ý đến Lời Ngài phán, cùng nhớ đến Lời Đức Chúa Trời đã chép trong Kinh Thánh, vì Đức Chúa Jêsus không phán những sự mới, nhưng Ngài nhắc chúng ta phải nhìn vào các Lời đã chép trong Kinh Thánh và các Lời đó là

chép về Ngài và cũng chép về chúng ta nữa.

Vậy thì chúng ta phải ngồi tính phí tổn cho việc chúng ta noi theo Chúa Jêsus là noi theo Lời Đức Chúa Trời đã chép về chúng ta như thế nào?

Chúng ta biết mình phải cẩn thận đếm các ơn mà Đức Thánh Linh đã ban cho, như Lời Chúa đã chép:

Ê-phê-sô 4:1-13: **Vậy, tôi là kẻ tù trong Chúa, khuyên anh em phải ăn ở một cách xứng đáng với chức phận mà Chúa đã gọi anh em, phải khiêm nhường đến điều, mềm mại đến điều, phải nhịn nhục, lấy lòng thương yêu mà chiều nhau, dùng dây hòa bình mà giữ gìn sự hiệp một của Thánh Linh. Chỉ có một thân thể, một Thánh Linh, như anh em bởi chức phận mình đã được gọi đến một sự trông cậy mà thôi; chỉ có một Chúa, một đức tin, một phép báp tem; chỉ có một Đức Chúa Trời và một Cha của mọi người, Ngài là trên cả mọi người, giữa mọi người và ở trong mọi người. Nhưng, đã ban ân điển cho mỗi một người trong chúng ta theo lượng sự ban cho của Đấng Christ. Vậy nên có chép rằng: Ngài đã lên nơi cao, dẫn muôn vàn kẻ phu tù, và ban các ơn cho loài người. Vả, những chữ “Ngài đã lên” có nghĩa gì, há chẳng phải là Ngài cũng đã xuống trong các miền thấp ở dưới đất sao? Đấng đã xuống tức là Đấng đã lên trên hết các tầng trời, để làm cho đầy đầy mọi sự. Ấy chính Ngài đã cho người này làm sứ đồ, kẻ kia làm tiên tri, người khác làm thầy giảng Tin Lành, kẻ khác nữa làm mục sư và giáo sư, để các thánh đồ được trọn vẹn về công việc của chức dịch và sự gây dựng thân thể Đấng Christ, cho đến chừng chúng ta thấy đều hiệp một trong đức tin và trong sự hiểu biết Con Đức Chúa Trời, mà nên bậc thành nhân, được tầm thước vóc giạc trọn vẹn của Đấng Christ.**

Qua các bài trước chúng ta đã đếm được 8 bông trái mà Gia-cốp đã có được qua Lê-a, qua Bi-la và qua Xinh-ba, và như vậy chúng ta cần phải bước tiếp cho được đủ mười hai trái thuộc về sự sống của linh hồn và một trái đặc biệt thuộc về ân điển của Đức Thánh Linh ban cho tâm trí của thân thể xác thịt chúng ta.

Sáng thế ký 30:14-18: **Nhằm mùa gặt lúa mì, Ru-bên đi ra đồng gặt được những trái phong già, đem về dâng cho Lê-a, mẹ mình. Ra-chên bèn nói cùng Lê-a rằng: Xin chị hãy cho tôi những trái phong già của con chị đó. Đáp rằng: Cướp chồng tao há là một việc nhỏ sao, nên mà còn muốn lấy trái phong già của con trai tao nữa? Ra-chên rằng: Ủ thôi! chồng ta hãy ở cùng chị tối đêm nay, đổi cho trái phong già của con chị đó. Đến chiều, Gia-cốp ở ngoài đồng về, thì Lê-a đến trước mặt người mà nói rằng: Chàng hãy lại cùng tôi, vì tôi đã dùng trái phong già của con tôi chịu thuê được chàng; vậy, đêm đó người lại nằm cùng nàng. Đức Chúa Trời nhậm lời Lê-a, nàng thọ thai và sanh cho Gia-cốp một con trai thứ năm. Nàng rằng: Đức Chúa Trời đã đền công tôi, vì cơ tôi đã trao con đòi cho chồng; vậy, nàng đặt tên đứa con trai đó là Y-sa-ca.**

Chữ **Ru-bên - Reuben**^{H7205} chép trong câu 14 trên, đó là chữ רֶעֹבֵן - Re'uwben, số 7205 ra từ chữ רֶאָה - ra'ah, số 7200 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *“hãy nhìn xem một con trai”*; *sự nhìn thấy, sự trông thấy, sự quan sát được, sự thanh tra, sự kiểm tra, sự xem xét, sự nhận thức được, sự hiểu được, sự lĩnh hội được, sự cân nhắc, sự suy nghĩ*;

Chữ **mùa gặt - harvest**^{H7105} chép trong câu 14 này, đó là chữ קָצִיר - qatsiy, số 7105 ra từ chữ קָצַר - qatsar, số 7114 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *mùa gặt, vụ thu hoạch bông trái, quá trình tiến triển, phương pháp tiến hành công việc, cách thức làm việc; sự thiếu cận chỉ thấy việc trước mắt mà thôi, sự thiếu kiên nhẫn, sự nóng vội*;

Chữ **đi ra - went**^{H3212} trong câu 14 trên, đó là chữ יָלַק - yalak, số 3212 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *sự bước đi, sự mang theo bên mình, sự theo đuổi, sự đi theo, sự hành động, phong cách sống*,

Chữ **cánh đồng - field**^{H7704} chép trong câu 14 trên, đó là chữ שָׂדֵה - sadeh, số 7704 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *cánh đồng, đồng ruộng, khu vực khai thác, bãi chiến trường, nơi hành quân, trận chiến, lĩnh vực hoạt động; sự truyền bá giáo dục hay tư tưởng, sự trải ra, sự căng ra, sự phổ biến ra*,

Chữ **gặt được - found**^{H4672} chép trong câu 14 trên, là chữ מָצָא - matsa', số 4672 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *sự tìm thấy, sự nhận thấy, sự tìm ra được, bắt được, thấy được, nhận xét thấy, đạt tới, chiếm được*,

Chữ **trái phong già - mandrakes**^{H1736} chép trong câu 14 trên, đó là chữ דַּוְדַּי - duwday, số 1736, ra từ chữ

𐤃𐤅𐤃 - **duwd**, số 1731 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *trái tình yêu, cái bình, cái giỏ*;

Cây sanh ra trái **mandrakes** này thuộc họ cây sanh củ, như củ cải đường, như khoai tây, như cà rốt, như củ dền, có màu đỏ sậm, có đặc tính kích dục rất mạnh, nên người ta gọi *củ tình yêu*, hoặc *trái táo quý*.

Có nhiều người thắc mắc và nghi ngờ về tính xác thực về các lẽ thật mà Đức Thánh-Linh tỏ ra cho các tôi tớ của Ngài để giảng ra, đặc biệt là các ngôn từ được chép trong văn tự, như chúng ta đang học đây, giống như một câu chuyện đời thường của những người đàn bà tranh chấp việc chồng con vậy! Nhưng chúng ta biết Lời Đức Chúa Trời luôn mang ý nghĩa thần linh và sự sống và trong Lời Đức Chúa Trời được chép thành văn tự trong Kinh Thánh luôn có sự sống, sự sống đó là sự sáng của loài người (linh hồn).

Ru-bên là bóng về con mắt của người bề trong, mà sứ đồ Phao-lô gọi là mắt của lòng, mà trong ngày mùa gặt, khi người ta gặt lúa mì, thì sẽ lộ ra các loại cây nhỏ mọc bên dưới thấp, là nơi gốc của lúa mì và trong các loại cây mọc hoang (*không phải do người ta trồng*) sẽ lộ ra và Ru-bên, con lớn của Lê-a, chắc chắn đã kinh nghiệm và biết tác dụng của loại củ **mandrakes** này. Vì những người đàn bà Hê-bơ-rơ luôn tìm kiếm loại củ này để hâm nóng tình yêu của chồng đối với mình, vì trong dân Hê-bơ-rơ vào thời kỳ đầu, thì người nam được phép cưới nhiều vợ, vì thế cho nên sẽ luôn có sự tranh giành sự ảnh hưởng cũng như sự quan tâm gần gũi của người chồng đối với những người vợ khác của mình. Đó là lý do khi Ru-bên, con lớn của Lê-a thấy được củ **mandrakes** này thì liền mang về dâng cho mẹ mình, vì người biết rõ tác dụng của củ **mandrakes** sẽ đem lại sự vui mừng cho mẹ của mình. Vì Gia-cốp có tới bốn người vợ, nên để giành được sự yêu thương của Gia-cốp thì mỗi người vợ biết mình phải làm gì để được Gia-cốp quan tâm, để ý đến.

Khi Ra-chên biết Lê-a có trái phong già (củ **mandrakes**) đó, thì nàng đến với Lê-a để nói điều nàng muốn có được trái phong già (củ **mandrakes**) đó, vì Ra-chên đã nghĩ rằng, nếu mình có củ **mandrakes** đó, thì sẽ nhờ tác dụng của củ **mandrakes** đó mà mình có thể thụ thai cho Gia-cốp và đó là lý do Ra-chên sẵn sàng đánh đổi Gia-cốp cho Lê-a để được trái phong già (củ **mandrakes**) đó.

Ra-chên là bóng về luật pháp văn tự của Đức Chúa Trời được chép trong Kinh Thánh, nhưng vì cơ con mắt của loài người xác thịt không thể thấy được chân giá trị, là những sự sâu nhiệm được giấu trong các Lời văn tự của Kinh Thánh, nên trong lòng của người ta không có sự yêu mến, không biết quý và không tôn trọng luật pháp văn tự đó. Nhưng Ra-chên nghĩ rằng, nếu Gia-cốp ăn trái phong già đó, thì chất kích thích có trong trái đó sẽ cung cấp năng lực yêu trong chàng mà khiến chàng yêu mình hơn và nhờ tình yêu đó sẽ khiến cho mình thụ thai. Còn Lê-a thì đã sanh bốn con trai cho Gia-cốp rồi, nên nàng tự biết năng lực, sức hấp dẫn và sự ảnh hưởng của mình đối với Gia-cốp là không có khó khăn, nên nàng sẵn sàng đổi trái phong già đó cho Ra-chên.

Theo Lẽ thật, nếu linh hồn của người tin Chúa không có sự yêu mến Lời Đức Chúa Trời, thì người đó không thể sanh trái cho luật pháp của Đức Chúa Trời được, nên việc Ra-chên muốn đánh đổi Gia-cốp cho Lê-a một đêm, để người có được trái phong già (củ **mandrakes**), để những ngày tiếp theo đó, nàng sẽ có cơ hội để nhận được hạt giống của Gia-cốp gieo vào trong mình và đó là một điều kiện quan trọng đối với mọi người tin Chúa, vì nếu như người tin Chúa không yêu mến luật pháp của Đức Chúa Trời, thì linh hồn người đó không thể nào sanh trái cho luật pháp của Đức Chúa Trời được, đồng nghĩa với việc linh hồn người đó không thể trở thành dân thầy tế lễ cho Đức Chúa Trời, vì chức vụ thầy tế lễ phải là người thông biết luật pháp của Đức Chúa Trời.

Mỗi người tin Chúa phải nhận biết thân phận mình là cây Đức Chúa Trời trồng trong vườn của Ngài và mỗi người sẽ phải sanh trái của sự sống nơi linh hồn và mỗi người sẽ phải đối diện với Đấng Christ, là Đấng cứu chuộc sự sống mình và kỳ đó được Lời Chúa chép là mùa gặt của Ngài, như Kinh Thánh đã chép:

Ô-sê 6:1-11: Hãy đến, chúng ta hãy trở về cùng Đức Giê-hô-va; vì Ngài đã xé chúng ta, song Ngài sẽ chữa lành cho; Ngài đã đánh chúng ta, song sẽ buộc vết tích. Trong hai ngày, Ngài sẽ khiến chúng ta tỉnh lại; ngày thứ ba, Ngài sẽ dựng chúng ta dậy, chúng ta sẽ sống trước mặt Ngài. Chúng ta khá nhìn biết Đức Giê-hô-va; chúng ta khá gắng sức nhìn biết Ngài. Sự hiện ra của Ngài là chắc chắn như sự hiện ra của mặt trời sớm mai, Ngài sẽ đến cùng chúng ta như mưa, như mưa cuối mùa tươi đất. Ta sẽ làm gì cho người, hỡi Ép-ra-im? Ta sẽ làm gì cho người, hỡi Giu-đa? Vì lòng nhân từ của các người giống như mây buổi sáng, như móc tan ra vừa lúc sớm mai. Vậy nên Ta đã dùng các tiên tri sửa phạt chúng nó; Ta đã giết chúng nó bởi Lời nói từ miệng Ta: những sự phán xét của Ta mọc lên như ánh sáng. Vì Ta ưa sự nhân từ mà không ưa của lễ, ưa sự nhìn biết Đức Chúa Trời hơn là ưa của lễ thiêu. Nhưng, theo cách

người ta, chúng nó đã phạm lời giao ước, và ở đó chúng nó đã phỉn đối Ta. Ga-la-át là thành của kẻ làm ác, đây những dấu máu. Như bọn trộm cướp rình người đi qua, thì bọn thầy tế lễ cũng giết người trên con đường đi về Si-chem, chúng nó phạm biết bao là tội ác! Trong nhà Y-sơ-ra-ên, ta đã thấy một việc gồm giết, ở đó Ép-ra-im thì làm sự gian dâm, Y-sơ-ra-ên thì bị ô uế! Hỡi Giu-đa, người cũng vậy, có mùa gặt đã định cho người, khi Ta đem phu tù của dân Ta trở về.

Kỳ Đức Giê-Hô-Va đem các phu tù của dân Y-sơ-ra-ên trở về đó là bóng cho hết thấy mọi người sẽ tin đến Danh Đức Chúa Jêsus Christ sẽ nhận được những sự ban cho của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời và các ơn đó sẽ khiến cho linh hồn của những người tin Chúa được phục hồi những sự thuộc về sự sống của linh hồn, mà các phu tù của dân Y-sơ-ra-ên đó là bóng.

Khi người tin Chúa được nhận lãnh các ơn ban cho của Đức Thánh Linh, mà việc La-ban gả Lê-a với Xinh-ba, Ra-chên với Bi-la để nhờ những sự ban cho đó mà linh hồn của người tin Chúa được tái sinh và sanh bông trái cho sự sống lại và sự sống đời đời cho linh hồn mình, thì người tin Chúa đó phải biết rằng, thì giờ linh hồn người đó phải đối diện với Đấng đã cứu chuộc mình, vì mọi sự dưới trời đều có kỳ đã định cho mọi sự và mọi vật. Không có một người nào có thể biết được thời hạn mình được sống trên đất này được bao lâu, vì trong nhân gian có câu nói của người xưa dạy lại rằng: “*Sanh có hạn, Tử bất kỳ*”, nghĩa là người ta có thể đoán được ngày con trẻ được sanh ra khỏi lòng mẹ, nhưng người ta không thể đoán được ngày chết của người nào.

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã cho phép mọi sự được xảy và được chép trong Kinh Thánh, để khuyên dạy, thử thách loài người, vậy nên chúng ta hãy nhìn vào những sự đã chép trong Kinh Thánh để nhận biết trách nhiệm và bổn phận của mình ở trước mặt Đức Chúa Trời.

Vì hết thấy mọi người tin Chúa đều là công việc của Đức Chúa Trời làm nên trong kế hoạch tìm một dòng dõi thánh, một nước thầy tế lễ cho Ngài, vậy nên Đức Chúa Trời đã cho phép mọi sự được diễn ra, mọi lời người ta nói ra và được chép xuống, để thử thách loài người và qua những sự đó mà Ngài biết người nào thật sự kính sợ Danh Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời và yêu mến luật pháp của Ngài. Vì rất nhiều người đọc Lời Chúa trong Kinh Thánh nhưng không nhận biết Lời nào là tiêu chuẩn và lời nào được chép lại các lời của những người mang danh tôi tớ Chúa. Lời nào được đóng ấn của Đức Chúa Trời và lời nào được Chúa cho phép người ta làm chứng lại những sự mà người đó kinh nghiệm được quyền phép của Lời Đức Chúa Trời, nhưng các lời đó không được đóng ấn, nghĩa là chỉ có tính chất tham khảo chứ không phải là Lời của Đức Chúa Trời đã chép trong Kinh Thánh.

Sứ đồ Phao-lô đã được Đức Thánh Linh xúc dầu để thi hành chức vụ, nên ông đã cầu nguyện cho con mắt của linh hồn những người tin Chúa được mở ra và thấy được những sự sâu nhiệm được giấu trong các lời văn tự của Kinh Thánh, và bây giờ chúng ta hãy xem tác dụng của con mắt của người bề trong quan trọng như thế nào.

Sáng thế ký 30:14: Nhằm mùa gặt lúa mì, Ru-bên đi ra đồng gặt được những trái phong già, đem về dâng cho Lê-a, mẹ mình. Ra-chên bèn nói cùng Lê-a rằng: Xin chị hãy cho tôi những trái phong già của con chị đó.

Bản King James version chép: ¹⁴ **And Reuben**^{H7205} **went**^{H3212} **in the days**^{H3117} **of wheat**^{H2406} **harvest**^{H7105}, **and found**^{H4672} **mandrakes**^{H1736} **in the field**^{H7704}, **and brought**^{H935} **them unto his mother**^{H517} **Leah**^{H3812}. **Then Rachel**^{H7354} **said**^{H559} **to Leah**^{H3812}, **Give**^{H5414} **me, I pray**^{H4994} **thee, of thy son's**^{H1121} **mandrakes**^{H1736}.

Chữ **Ru-bên - Reuben**^{H7205} chép trong câu 14 trên, đó là chữ **רְאוּבֵן** - **Re'uwbên**, số 7205 ra từ chữ **רָאָה** - **ra'ah**, số 7200 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: “*hãy nhìn xem một con trai*”; *sự nhìn thấy, sự trông thấy, sự quan sát được, sự thanh tra, sự kiểm tra, sự xem xét, sự nhận thức được, sự hiểu được, sự linh hội được, sự cân nhắc, sự suy nghĩ*;

Chữ **mùa gặt - harvest**^{H7105} chép trong câu 14 này, đó là chữ **קָצִיר** - **qatsiyr**, số 7105 ra từ chữ **קָצַר** - **qatsar**, số 7114 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *mùa gặt, vụ thu hoạch bông trái, quá trình tiến triển, phương pháp tiến hành công việc, cách thức làm việc; sự thiếu cận chỉ thấy việc trước mắt mà thôi, sự thiếu kiên nhẫn, sự nóng vội*;

Chữ **đi ra - went**^{H3212} trong câu 14 trên, đó là chữ **יָצַח** - **yalak**, số 3212 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *sự*

bước đi, sự mang theo bên mình, sự theo đuổi, sự đi theo, sự hành động, phong cách sống,

Chữ **cánh đồng - field**^{H7704} chép trong câu 14 trên, đó là chữ **סֵדֶה** - **sadeh**, số 7704 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *cánh đồng, đồng ruộng, khu vực khai thác, bãi chiến trường, nơi hành quân, trận chiến, lĩnh vực hoạt động; sự truyền bá giáo dục hay tư tưởng, sự trải ra, sự căng ra, sự phổ biến ra,*

Chữ **gặp được - found**^{H4672} chép trong câu 14 trên, là chữ **מָצָא** - **matsa'**, số 4672 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *sự tìm thấy, sự nhận thấy, sự tìm ra được, bắt được, thấy được, nhận xét thấy, đạt tới, chiếm được,*

Chữ **trái phong già - mandrakes**^{H1736} chép trong câu 14 trên, đó là chữ **דַּוְדַּי** - **duwday**, số 1736, ra từ chữ **דַּוְד** - **duwd**, số 1731 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *trái tình yêu, cái bình, cái giỏ;*

Sáng-thế ký 30:14b: Ra-chên bèn nói cùng Lê-a rằng: Xin chị hãy cho tôi những trái phong già của con chị đó.

Bản King James version chép: **Then Rachel^{H7354} said^{H559} to Leah^{H3812}, Give^{H5414} me, I pray^{H4994} thee, of thy son's^{H1121} mandrakes^{H1736}.**

Có nghĩa là: *Ra-chên nói với Lê-a rằng: Tôi cầu xin chị hãy ban cho tôi những trái mandrakes^{H1736} (phong-già) của con trai chị.*

Chữ **cho - Give**^{H5414} trong câu này, là chữ **נָתַן** - **nathan**, số 5414 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *hãy ban cho, hãy chuyển cho, hãy giao cho, hãy tặng cho, hãy nhượng lại cho, hãy nhượng quyền cho, hãy cho phép, hãy trao đổi cho, hãy đền bù cho, hãy báo đáp cho, hãy bồi thường cho, hãy nhượng bộ cho;*

Chúng ta cần phải hiểu Lời Chúa theo Lẽ thật, nghĩa là Ru-bên là bóng về con mắt của người bẻ trong của Gia-cốp, Lê-a là bóng về Lẽ thật, Ra-chên là bóng về luật pháp văn tự được chép trong Kinh Thánh và như vậy, chúng ta phải biết Lời Chúa nói về con người bẻ trong của Gia-cốp đang hoạt động như thế nào trước kỳ cuối cùng của mình ở trước mặt Đức Chúa Trời.

Mùa gặt là bóng về kỳ mà linh hồn của người tin Chúa phải đối diện với Đấng đã tạo nên mình và cứu chuộc mình và như vậy, mỗi người tin Chúa phải nhận biết rằng, nếu linh hồn mình không đạt được tiêu chuẩn giống hệt như hình bóng của Lời Đức Chúa Trời, mà Đức Chúa Jêsus Christ là Lời Đức Chúa Trời, thì linh hồn mình sẽ phải đối diện với điều gì?

Rô-ma 8:28-30: Vả, chúng ta biết rằng mọi sự hiệp lại làm ích cho kẻ yêu mến Đức Chúa Trời, tức là cho kẻ được gọi theo ý muốn Ngài đã định. Vì những kẻ Ngài đã biết trước, thì Ngài cũng đã định sẵn để nên giống như hình bóng Con Ngài, hầu cho Con này được làm Con cả ở giữa nhiều anh em; còn những kẻ Ngài đã định sẵn, thì Ngài cũng đã gọi, những kẻ Ngài đã gọi, thì Ngài cũng đã xưng là công bình, và những kẻ Ngài đã xưng là công bình, thì Ngài cũng đã làm cho vinh hiển.

Khi chúng ta đối diện với các Bài học Kinh Thánh trong tuần, khi chúng ta đọc và suy gẫm Lời Đức Chúa Trời qua các bài giảng được in thành văn bản để tiện cho mỗi người sẽ đọc lại và suy gẫm Lời Chúa, thì chúng ta phải tìm trong các Lời của Đức Chúa Trời được sử dụng trong các Bài học Kinh Thánh và trong các bài giảng đó, để tìm kiếm những điều có ích cho sự sống của linh hồn mình phải đạt theo tiêu chuẩn của sự công bình và sự thánh sạch Lẽ thật hay không, vì điều Ru-bên đã làm đây là bóng cho sự tỉnh thức để tìm kiếm những sự có cần cho sự sanh bông trái cho sự sống lại và sự sống đời đời của linh hồn người tin Chúa.

Đức Chúa Trời biết trước mọi sự sẽ xảy đến với loài người trên đất, nên Ngài đã đặt loài người vào trong vườn của Ngài và Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã phán với A-đam về điều A-đam được phép làm và điều gì A-đam không được vi phạm.

Sáng thế ký 2:15-17: Giê-hô-va Đức Chúa Trời đem người ở vào cảnh vườn Ê-đen để trông và giữ vườn. Rồi, Giê-hô-va Đức Chúa Trời phán dạy rằng: Người được tự do ăn hoa quả các thứ cây trong vườn; nhưng về cây biết điều thiện và điều ác thì chớ hề ăn đến; vì một mai người ăn chắc sẽ chết.

Bản King James version chép: **¹⁵ And the LORD^{H3068} God^{H430} took^{H3947} the man^{H120}, and put^{H3240} him into the garden^{H1588} of Eden^{H5731} to dress^{H5647} it and to keep^{H8104} it. ¹⁶ And the LORD^{H3068} God^{H430} commanded^{H6680} the man^{H120}, saying^{H559}, Of every^{H3605} tree^{H6086} of the garden^{H1588} thou mayest freely eat^{H398}: ¹⁷ But of the tree^{H6086} of the knowledge^{H1847} of good^{H2896} and evil^{H7451}, thou shalt not eat^{H398} of it: for in the day^{H3117} that**

thou eatest^{H398} thereof thou shalt surely die^{H4191}.

Chữ **trông** - **to dress^{H5647}** chép trong câu 15 trên, đó là chữ עָבַד - `abad, số 5647 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **bắt buộc phải làm việc, bắt phải phục vụ, bắt phải hầu việc, phải tự biến mình thành người phục vụ, phải lao động, phải làm việc như một thân dân, phải được dẫn dắt để phục vụ;**

Chữ **giữ** - **to keep^{H8104}** chép trong câu 15 trên, đó là chữ שָׁמַר -shamar, số 8104 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **gìn giữ, canh gác, chú ý, canh chừng, quan sát, bảo vệ, bảo tồn, chăm sóc, thực hiện giao ước, lưu giữ;**

Chữ **vườn** - **the garden^{H1588}** chép trong câu 15 và 16 trên, đó là chữ גַּן-gan, số 1588 ra từ chữ גַּנָּן-ganan, số 1598 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **Vườn kín, hàng rào vây quanh, để bảo vệ, để che chở,**

Tại điểm này, chúng ta phải hiểu chữ **vườn** - **the garden^{H1588}** bao gồm 2 nghĩa. Về thuộc thể là chữ גַּן-gan, số 1588 là một là **cái vườn để trồng các loại cây**. Còn phần gốc là chữ גַּנָּן-ganan, số 1598, theo ý nghĩa thuộc linh là **hàng rào vây quanh để bảo vệ, để che chở loài người;**

Như vậy, **vườn** - **the garden^{H1588}** mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời tạo nên là bóng về cuốn sách luật pháp mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho loài người qua Môi-se, còn các sách được loài người chép xuống sau cuốn sách luật pháp của Môi-se đó là để nhắc lại phần trách nhiệm của loài người, cùng những sự Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời chỉ dẫn, cảnh cáo, răn dạy, hướng dẫn, dắt dẫn loài người ra khỏi quyền lực của sự tội và sự chết.

Chữ **phán dạy** - **commanded^{H6680}** chép trong câu 16 trên, đó là chữ צִוָּה - tsavah, số 6680 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **ra lệnh, mạng lệnh, giao nhiệm vụ cho, giao phó bổn phận, giao phó trách nhiệm, bổ nhiệm, chỉ định, ban hành luật;**

Bản tiếng Việt đã dịch sai nghĩa cách nghiêm trọng về chữ phán dạy trên, vì nguyên văn được chép trong ngôn ngữ Hê-bơ-rơ rất rõ ràng Lời Đức Giê-Hô-Va phán với A-đam **không phải là dạy, mà là mạng lệnh**, vì A-đam được tạo nên bởi hơi thở của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời, nên tự nơi linh hồn của A-đam đã có luật pháp của Đức Chúa Trời rồi, nên không phải dạy nữa, nhưng là ra lệnh, ban mạng lệnh, giao phó trách nhiệm cho A-đam phải thi hành sự bổ nhiệm này.

Trở lại chủ đề của bài chúng ta đang học đây, đó là khi chúng ta đối diện với Lời Đức Chúa Trời được chép trong Kinh Thánh, hoặc được rao giảng ra, thì ấy là chúng ta đang đối diện với mạng lệnh của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời phán với linh hồn mình, mà A-đam là người được Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời tạo nên trước nhất trên đất này và thân thể xác thịt của chúng ta cũng là ra từ thân thể xác thịt của A-đam. Xứ Pha-đan-A-ram đó là bóng về vườn Ê-đen thuộc linh, là cuốn Kinh Thánh mà mỗi người chúng ta có trong tay mình. Lời Đức Chúa Trời chép trong Kinh Thánh là bóng về cây sự sống và cây biết điều thiện và điều ác, vì luật pháp chỉ cho loài người chúng ta biết tội lỗi. Vì cơ tội lỗi của A-đam mà linh hồn loài người ra từ A-đam đã thiếu mất sự vinh hiển của Đức Chúa Trời, nghĩa là con mắt của xác thịt loài người không thể thấy được cây sự sống, nhưng con mắt của linh hồn loài người sẽ được thấy và tai của linh hồn loài người sẽ nghe được và hiểu được những sự thuộc về cây sự sống của Đức Chúa Trời, nếu linh hồn người ta nhận được giá cứu chuộc của Đức Chúa Trời khi linh hồn người đó được sự sáng thật của Đức Chúa Trời soi sáng.

Khi Lê-a đã dùng trái phong già mà Ru-bên đã đem về cho mình để đổi lấy việc được ở cùng chồng mình, là Gia-cốp, thì Lê-a lại thụ thai và sanh cho Gia-cốp con trai thứ năm và Lê-a đã đặt tên con trai đó là Y-sa-ca.

Sáng thế ký 30:16-18: Đến chiều, Gia-cốp ở ngoài đồng về, thì Lê-a đến trước mặt người mà nói rằng: Chàng hãy lại cùng tôi, vì tôi đã dùng trái phong già của con tôi chịu thuê được chàng; vậy, đêm đó người lại nằm cùng nàng. Đức Chúa Trời nhậm lời Lê-a, nàng thụ thai và sanh cho Gia-cốp một con trai thứ năm. Nàng rằng: Đức Chúa Trời đã đền công tôi, vì cơ tôi đã trao con đòi cho chồng; vậy, nàng đặt tên đứa con trai đó là Y-sa-ca.

Như chúng ta đã biết, Lời Đức Chúa Trời chép trong Kinh Thánh luôn mang ý nghĩa thần linh và sự sống và như vậy, nếu chúng ta chỉ thuộc văn tự, thì chúng ta chỉ biết câu chuyện là như vậy, thì linh hồn chúng ta sẽ chẳng nhận được chi cả, vì Đức Chúa Jêsus đã phán rằng: **Ấy là thần linh làm cho sống, xác thịt chẳng ích chi. Những Lời Ta phán cùng các người đều là thần linh và sự sống.** (Giăng 6:63)

Vậy nên chúng ta hãy chú ý Lời Chúa chép, khi Lê-a nói với Gia-cốp về lý do Gia-cốp phải đến với mình.

Sáng thế ký 30:16: **Đến chiều, Gia-cốp ở ngoài đồng về, thì Lê-a đến trước mặt người mà nói rằng: Chàng hãy lại cùng tôi, vì tôi đã dùng trái phong già của con tôi chịu thuê được chàng; vậy, đem đó người lại nằm cùng nàng.**

Lê-a đã nói cho Gia-cốp biết rằng, nàng đã dùng trái phong già của con tôi để thuê được Gia-cốp cho mình. Đây là nguyên tắc chứ không phải là chỉ là một câu chuyện liên quan đến tình cảm của con người.

Chúng ta xem Đức Chúa Jêsus Christ đã phán gì về điều kiện chúng ta phải đạt được hầu cho chúng ta được Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời yêu thương mình và chúng ta cũng sẽ được Đức Chúa Jêsus Christ yêu nữa.

Giăng 14:21: **Ai có các điều răn của Ta và vâng giữ lấy, ấy là kẻ yêu mến Ta; người nào yêu mến Ta sẽ được Cha Ta yêu lại, Ta cũng sẽ yêu người, và tỏ cho người biết Ta.**

Nếu người tin Chúa mà không có được trái mà Lời Chúa đã chép (*dù không chính xác bởi người dịch*) là trái **phong già**, nguyên văn là **củ mandrakes**^{H1736}, theo ngôn ngữ Hê-bơ-rơ có nghĩa là: **trái tình yêu, cái bình, cái giỏ**; Đó là tình yêu của linh hồn người tin Chúa chứa đựng nơi **tâm lòng (cái bình, cái giỏ)**. Tình yêu thật này không có trong xác thịt của loài người, nhưng đến từ Đức Chúa Trời và tình yêu này không có trong các loài cây tạo ra như cây **mandrakes**^{H1736} hay là một cây quả có thể khiến người ta bị kích dục, gia tăng nội tiết tố có tính kích dục hoặc cho thân thể xác thịt của người nam, hoặc của người nữ. Trái của tình yêu thật này đã có trong Lời của Đức Chúa Trời mà trái phong già mọc trong cánh đồng lúa mì chép trong Kinh Thánh đó là bóng.

1 Phi-e-rơ 2:1-4: **Vậy anh em đã từ bỏ mọi điều độc ác, mọi điều gian xảo, mọi thứ giả trá, lòng ghen ghét và sự nói hành, thì hãy ham thích sữa thiêng liêng của đạo, như trẻ con mới đẻ vậy, hầu cho anh em nhờ đó lớn lên mà được rồi linh hồn, nếu anh em đã nếm biết Chúa là ngọt ngào. Hãy đến gần Ngài, là hòn đá sống, bị người ta loại ra, song được chọn và quý trước mặt Đức Chúa Trời, và anh em cũng như đá sống, được xây nên nhà thiêng liêng, làm chức tế lễ thánh, dâng dâng của tế lễ thiêng liêng, nhờ Đức Chúa Jêsus Christ mà đẹp ý Đức Chúa Trời.**

Bản King James version chép: ¹Wherefore^{G3767} laying^{G659} aside^{G659} all^{G3956} malice^{G2549}, and all^{G3956} guile^{G1388}, and hypocrisies^{G5272}, and envies^{G5355}, and all^{G3956} evil^{G2636} speakings^{G2636}, ²As newborn^{G738} babes^{G1025}, desire^{G1971} the sincere^{G97} milk^{G1051} of the word^{G3050}, that ye may grow^{G837} thereby^{G1722-G846}: ³If^{G1512} so be ye have tasted^{G1089} that the Lord^{G2962} is. ⁴To whom^{G3739} coming^{G4334}, as unto a living^{G2198} stone^{G3037}, disallowed^{G593} indeed^{G3303} of men^{G444}, but chosen^{G1588} of God^{G2316}, and precious^{G1784}, ⁵Ye also^{G2532}, as lively^{G2198} stones^{G3037}, are built^{G3618} up a spiritual^{G4152} house^{G3624}, an holy^{G40} priesthood^{G2406}, to offer^{G399} up spiritual^{G4152} sacrifices^{G2378}, acceptable^{G2144} to God^{G2316} by Jesus^{G2424} Christ^{G5547}.

Chữ mà bản tiếng Việt dịch là **sữa thiêng liêng của đạo (the sincere^{G97} milk^{G1051} of the word^{G3050})** đó phải dịch đúng là: **Sữa nguyên chất (không pha tạp) của Lời Đức Chúa Trời**. Chữ **đạo - the word^{G3050}** là Lời văn tự được chép trong Kinh Thánh.

Chữ **ngọt ngào - gracious^{G5543}** chép trong câu 3 trên, đó là chữ **χρηστός - chretos**, số 5543 ra từ chữ **χρόμοι - chraomai**, số 5530 của tiếng Hy-lạp có nghĩa là: **lòng tốt, tử tế, thanh lịch, dễ chịu, lịch sự, cung cấp cho những sự cần thiết, tỏ ra cho biết lời tiên tri, sự chiếu sáng, sự giúp đỡ trong các lời cầu xin;**

Tại sao Lê-a là người biết rõ giá trị của trái phong già (mandrakes^{H1736}) đó mà không giữ lại cho mình, mà lại dùng trái đó để đổi lấy việc được nằm cùng Gia-cốp dù chỉ là một đêm?

Như chúng ta đã biết, Lê-a là bóng về Lẽ thật, là Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời và như vậy, chính quyền năng giúp cho Lê-a sanh con cho Gia-cốp đó đã có sẵn trong Lê-a, nhưng không có trong Ra-chên, vì Ra-chên là bóng về luật pháp văn tự được chép trong Kinh Thánh và người ta thật khó có thể tìm thấy men của tình yêu trong luật pháp thánh khiết và công bình của Đức Chúa Trời bằng khả năng hiểu biết của xác thịt.

Vậy nên Lê-a sẵn lòng đổi trái phong già đó cho Ra-chên, vì chính Lê-a cũng muốn cho Ra-chên em mình sanh con cho Gia-cốp. **Trái phong già (mandrakes^{H1736})** thật đó đã có trong Lê-a, là trong Lẽ thật, là Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời, vì tình yêu của Đức Chúa Trời luôn hiện diện trong Lời của Ngài mà Danh Đức Chúa Jêsus Christ được xưng là Lời Đức Chúa Trời. Sự ngọt ngào mà sứ đồ Phi-e-rơ đã viết để gửi cho những người tin Chúa đó là nói về điều những người tin Chúa đã nhận được những sự tỏ ra của Đức Thánh

Linh qua các Lẽ thật mà sứ đồ Phi-e-rơ đã viết đó là *Sữa nguyên chất (không pha tạp) của Lời Đức Chúa Trời* (theo nguyên văn). Chỉ khi nào linh hồn của người tin Chúa nhờ quyền phép của Lẽ thật, là Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời mà được tái sinh và được nên thánh, thì linh hồn người đó mới có thể sanh trái cho luật pháp thánh khiết và công bình của Đức Chúa Trời (mà Ra-chên là bóng).

Khi Lê-a sanh con trai thứ năm cho Gia-cốp, người đã nói: **Đức Chúa Trời đã đền công tôi, vì cơ tôi đã trao con đòi cho chồng; vậy, nàng đặt tên đứa con trai đó là Y-sa-ca.**

Câu nói này của Lê-a cũng là sự tỏ ra của Lẽ thật, tức là được tỏ ra bởi Đức Thánh Linh (vì **Đức Thánh Linh tức là Lẽ thật**) và là một nguyên tắc có tính kỹ thuật, đó vì Lê-a **đã trao con đòi cho chồng**. Hay có thể nói là: Nhờ ơn Xinh-ba đã sanh bông trái cho Gia-cốp, cũng có nghĩa là linh hồn của Gia-cốp đã nhờ ơn Xinh-ba, con đòi của La-ban mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã khiến cho Gia-cốp có thêm bông trái nữa, là kết quả của Lẽ thật (mà Lê-a là bóng).

Bông trái thứ năm thuộc về Lê-a và cũng là bông trái thứ chín của Gia-cốp, đó là **Y-sa-ca**.

Y-sa-ca - Issachar^{H3485} chép trong Sáng thế ký 30:18 đó là chữ יִשָּׂכָר - **Yissaskar**, số 3485 ra từ chữ נָשָׂא - **nasa'**, số 5375 ra từ chữ סָכַר - **sakar**, số 7939 và chữ סָכַר - **sakar**, số 7936 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **Có sự ban thưởng cho, sự đền bù cho; sự xóa nợ cho; được chuyển lên cao hơn; được nâng cao lên, sự được tha thứ cho, sự sanh trái, sự chịu đựng, sự mang vác khí giới cho, làm cho chấp nhận được, làm cho thông qua được, sự quét cho sạch,**

Nếu chúng ta nhìn vào Lời Đức Chúa Trời chép thành văn tự mà không được giải nghĩa, thì chúng ta có thể cho rằng, giữa Ra-chên và Lê-a dù là hai chị em, nhưng việc có chung một chồng sẽ gây sự ghen tương, đặc biệt là sẽ có sự bên trọng, bên khinh tùy theo số con cái mà mỗi người vợ sanh cho chồng nhiều hay ít và đó là lý do mà Ra-chên cầu xin chị của mình đổi cho mình trái phong già, vì người nữ biết rõ giá trị của việc sanh con cho chồng rất quan trọng thế nào tùy theo khả năng sanh sản của mình phải phụ thuộc vào điều gì đó.

Nhưng theo Lẽ thật, thì việc sanh bông trái cho luật pháp công bình của Đức Chúa Trời là quan trọng nhất, vì nếu người nào không có sự hiểu biết về tầm quan trọng và chân giá trị của luật pháp được chép thành văn tự trong Kinh Thánh, thì sự tin theo Chúa của người đó sẽ ra vô ích, vì khi thân thể xác thịt của người ta không vâng phục luật pháp của Đức Chúa Trời, mà nguyên do khiến người ta không vâng phục luật pháp văn tự của Đức Chúa Trời là do người ta không biết chân giá trị của luật pháp, là những sự sâu nhiệm được giấu bên trong các lời được chép thành văn tự đó, nên người ta coi thường luật pháp văn tự của Đức Chúa Trời và bởi cơ đó mà người ta không thể cai trị xác thịt mình và không sức để vâng giữ và làm theo luật pháp của Đức Chúa Trời. Như vậy, linh hồn người ta sẽ hư mất vì cơ linh hồn không thể tái sinh khi xác thịt của người ấy vẫn phạm tội và bị ma quỷ cầm buộc trong tội lỗi.

Việc Ra-chên năn nỉ, cầu xin Lê-a đổi trái phong già đó cho mình qua việc Lê-a có được Gia-cốp một đêm, vì thời gian đó Gia-cốp thuộc về Ra-chên. Theo cách nhìn của xác thịt thì người ta sẽ cho rằng Ra-chên đã có sự toan tính cho xác thịt mình, để nhờ tác dụng của trái phong già đó mà sau này, khi Gia-cốp trở lại với mình, thì Ra-chên sẽ nhờ có trái phong già đó mà người sẽ sanh con cho Gia-cốp.

Nhưng trong thực tế theo Lẽ thật, thì đây là công việc của Đức Chúa Trời được tỏ ra cho chúng ta biết nguyên tắc của sự cai trị của Đức Chúa Trời về trình tự của sự tái sinh linh hồn loài người, đó là loài người sẽ không thể dùng bất kỳ một điều gì để nhờ đó mà tái sinh linh hồn mình và người ta càng không thể dùng bất kỳ một của lễ nào để nhờ đó mà người ta có thể sống đẹp ý Đức Chúa Trời, vì Đức Chúa Trời là Đáng làm nên mọi sự và Ngài là mọi sự đó.

Điều rất quan trọng đối với mọi người tin Chúa đó là các điều kiện mà người tin Chúa cần phải biết và phải có cho mình liên quan mật thiết đến sự cứu chuộc, đó là tội lỗi của người ta phải được tha thứ, phải được bôi xóa. Về sự cứu chuộc linh hồn thì người ta không thể sử dụng bất kỳ điều gì thuộc về xác thịt như tiền bạc, của cải, sức lực, công lao, đạo đức hay bất kỳ của lễ nào để bôi xóa sạch được tội lỗi mình.

Để tội lỗi được bôi xóa, được Đức Chúa Trời tha thứ, thì trước hết là bản thân người đó phải có sự hiểu biết luật pháp của Đức Chúa Trời, cùng với việc người đó phải vâng giữ và làm theo luật pháp của Đức Chúa Trời. Người đó có thể nhớ được các tội lỗi mà mình đã vi phạm luật pháp của Đức Chúa Trời. Thế nhưng tự người đó lại không thể biết được có bao nhiêu tội lỗi đến từ tổ phụ của người ấy trải ba bốn đời trước, và như vậy, làm thế nào mà người đó có thể thanh toán được các món nợ mà người ấy không biết ở trước mặt Đức Chúa Trời?

Khi chúng ta nhìn 8 bông trái mà Gia-cốp có được bởi Lê-a, bởi Bi-la, bởi Xinh-ba, thì các trái đó là bóng về các chức năng, các khả năng thuộc về người bề trong của Gia-cốp, nghĩa là thuộc về linh hồn của Gia-cốp đó là Con mắt-**Ru-bên**; Cái tai - **Si-mê-ôn**; Đức tin - **Lê-vi**: Cái miệng biết ngợi khen Chúa, biết công bố Lời Đức Chúa Trời - **Giu-đa**; Tiếp đến là khả năng lý luận, biết bào chữa, biết đấu tranh cho luật pháp của Đức Chúa Trời - **Đan**; Tiếp đến là khả năng biện luận, biết bênh vực sự công bình của luật pháp - **Nép-ta-ly**; Tiếp đến là khả năng của một người lính trận, sẵn sàng bảo vệ luật pháp của Đức Chúa Trời - đó là **Gát**; Tiếp đến là khả năng nhận biết trách nhiệm của linh hồn trong sự cai trị thân thể xác thịt mình biết sống ngay thẳng và vui mừng ở trước mặt Đức Chúa Trời- đó là **A-se**.

Như vậy, vào thời điểm này của Gia-cốp là người đã có 8 ơn đã được phục hồi cho linh hồn mình, nhưng chúng ta biết tiêu chuẩn mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời muốn đồng đôi thánh của Ngài phải có thì chưa đủ, vì trong thuộc thể, nếu một người lính phải ra trận để thi hành bổn phận của mình, mà người ấy vẫn còn bị cầm buộc bởi tội lỗi, bị cầm buộc bởi những món nợ của cha mẹ để lại, thì làm thế nào người ấy sẽ yên tâm và có sức lực để làm trọn bổn phận của mình. Cũng vậy, nếu một người tin Chúa mà không có sự hiểu biết luật pháp của Đức Chúa Trời, thì người ấy sẽ không thể có sức để theo Chúa được khi ma quỷ vẫn còn cầm buộc thân thể xác thịt của người trong tội lỗi, không phải chỉ bởi tội lỗi của người đó, mà còn bị đè nặng bởi tội lỗi của tổ phụ người đó nữa. Như vậy, 8 khả năng mà Gia-cốp đã có đó không thể giải quyết được nan đề này, chính thế mà Ra-chên nài xin chị của mình, là Lê-a đổi Gia-cốp đang thuộc về mình thời gian đó, để được trái phong già, là một ơn đặc biệt có thể giải quyết được nỗi lo lắng về việc làm thế nào để sanh bông trái cho luật pháp của Đức Chúa Trời. Dù Lê-a có được Gia-cốp trong đêm đó, thì sự Lê-a sanh con cho Gia-cốp cũng liên quan đến Ra-chên nữa, vì chắc chắn rằng, khi Ra-chên đã có trái phong già, thì sau những người con đã sanh cho Gia-cốp bởi Lê-a thì cũng là thuộc về Gia-cốp.

Việc Lê-a sanh con trai thứ năm cho Gia-cốp đó cũng là việc linh hồn của Gia-cốp đã nhận được ơn rất quan trọng cho mình, đó là **Y-sa-ca**, mà tên của **Y-sa-ca** đó là chữ **Y-sa-ca** - **Issachar**^{H5485} chép trong câu 18 trên, là chữ **יִשָּׂכָר** - **Yissaakar**, số 3485, ra từ chữ **נָשָׂא** - **nasa**, số 5375 và chữ **כָּרָה** - **sakar**, số 7939 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **Có sự ban thưởng cho, sự đền bù cho; sự xóa nợ cho; được chuyển lên cao hơn; được nâng cao lên, sự được tha thứ cho, sự sanh trái, sự chịu đựng, sự mang vác khí giới cho, làm cho chấp nhận được, làm cho thông qua được, sự quét cho sạch,**

Chúng ta đã được biết ý nghĩa của **danh xưng - tên gọi** của mỗi tạo vật đều mang ý nghĩa về **uy quyền, bổn tánh, sự vinh hiển, sự tôn trọng**. Đối với **danh xưng - tên gọi** của **Y-sa-ca**, ngoài ý nghĩa tên gọi của một con người trong xã hội, thì trong ý nghĩa thuộc linh, **Y-sa-ca** con trai thứ năm sanh bởi Lê-a (là người hình bóng về lẽ thật, là Lời Đức Chúa Trời đã dùng để tạo nên các tạo vật có sự sống đời đời trong Đức Chúa Trời), thì đối với tâm linh của loài người, **Y-sa-ca** là khả năng thuộc về linh hồn của người tin Chúa biết công việc mình phải làm trong việc thực hành trách nhiệm của chức vụ thầy tế lễ trong Nước Đức Chúa Trời.

Chức vụ thầy tế lễ trong Nước Đức Chúa Trời khi loài người còn đang sống trên đất này, đó là sự cầu thay, như sự biện luận của một luật sư ở trước mặt quan án công bình, là Đức Chúa Trời, để giải cứu, giải phóng và giải thoát những người tin Chúa, là những người đã vì sự thiếu hiểu biết về Luật pháp của Đức Chúa Trời, mà bị ma quỷ lừa dối, khiến sa vào án phạt; cùng sự can thiệp thuộc linh trước những sự rửa sả của Luật pháp đã và đang ràng buộc thân thể xác thịt của người tin Chúa, mà người tin Chúa lại không nhận biết lý do, nguyên nhân nào khiến cuộc sống của họ bị thất bại, bị bệnh tật, bị tai họa.

Thông qua chức vụ cầu thay của chức vụ thầy tế lễ, đã nhận được khả năng **Y-sa-ca**, mà những người tin Chúa đã nhờ chức vụ này mà được sự giải phóng, được phục hồi thân phận, như ý nghĩa của chữ **Y-sa-ca** trong tiếng Hê-bơ-rơ, đó là: **sự đền bù cho; sự xóa nợ cho; được chuyển lên cao hơn; được nâng cao lên, sự được tha thứ cho, sự sanh trái, sự chịu đựng, sự mang vác khí giới cho, làm cho chấp nhận được, làm cho thông qua được, sự quét cho sạch** mọi tội lỗi để vấn vương.

Trước khi qua đời, Gia-cốp đã nói tiên tri cho các con của mình, trong đó có lời tiên tri cho **Y-sa-ca**, con trai thứ năm của mình, sanh bởi Lê-a, con lớn của La-ban: **Y-sa-ca là một con lừa mạnh mẽ, nằm nghỉ giữa chuồng; Thấy rằng sự yên ổn là tốt lành, và đất đai đẹp lắm thay. Người đã rùn vai vác gánh nặng, Phải vâng phục những điều sưu-dịch.** (Sáng thế ký 49:14-15)

Chữ **rùn vai** - **bowed**^{H5186} trong ngôn ngữ Hê-bơ-rơ có nghĩa là: **Bị cong xuống, bị đè nặng, làm cho biến dạng, bị xoay ngang, bị biến dạng, bị cúi xuống, bị nghiêng, bị kéo dài ra;**

Chức vụ cầu thay này giống như công việc của một luật sư vậy, người luật sư đó phải gánh vác trách nhiệm điều tra để phá án cho người bị vu cáo, bị vu oan vậy, đó là một người mang lấy ách cho người khác cho tới khi người đó được giải phóng vậy.

Vì mục đích Đức Chúa Trời tạo nên loài người ấy là để tìm cho Ngài một dòng dõi thánh, một nước thầy tế lễ, nghĩa là dòng dõi này sẽ nhờ sự thông biết về luật pháp của Đức Chúa Trời và nhờ quyền phép của Lời Đức Chúa Trời mà gìn giữ linh hồn họ được nên thánh và được trở nên chức vụ thầy tế lễ nhà vua.

Là tuyển dân của Đức Chúa Trời, thì mọi người tin Chúa phải thông biết luật pháp của Đức Chúa Trời, vì nếu người nào nói mình tin Chúa mà lại không thông biết luật pháp của Đức Chúa Trời thì Đức Chúa Trời sẽ từ bỏ người đó, như Kinh Thánh đã chép:

Ô-sê 4:6-7: Dân của Ta bị diệt vì cơ thiếu sự thông biết. Bởi người bỏ sự thông biết thì Ta cũng bỏ người, đặng người không làm thầy tế lễ cho Ta nữa; bởi người đã quên luật pháp của Đức Chúa Trời mình, thì Ta cũng sẽ quên con cái người. Chúng nó sanh sản nhiều ra bao nhiêu, thì chúng nó lại phạm tội nghịch cùng Ta bấy nhiêu: Ta sẽ đổi sự vinh hiển của chúng nó ra sỳnhục.

VĂN CHÂU MINISTRY

Hết Bài 35 - Phần 5 - Còn tiếp.